

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung của học phần

1.1. Mã học phần: 2022213	1.2. Tên học phần: Tài chính công ty 2
1.3. Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Anh	1.4. Tên tiếng Anh: Corporate finance 2
1.5. Số tín chỉ:	03
1.6. Phân bố thời gian:	
- Lý thuyết:	20 tiết
- Bài tập và Thảo luận nhóm:	25 tiết
- Thực hành	
.....	
- Tự học:	90 giờ
1.7. Các giảng viên phụ trách học phần (dự kiến):	
- Giảng viên phụ trách chính:	ThS. Nguyễn Thị Ngọc Vân
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	ThS. Thái Thị Thu Nguyệt
1.8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	
- Học phần học trước:	Tài chính công ty 1
1.9. Đơn vị phụ trách học phần:	Bộ môn TCNH / Khoa KTTC
1.10. Ngành đào tạo:	Tài chính-Ngân hàng

2. Mục tiêu HP

2.1. Mục tiêu chung

Học phần cung cấp kiến thức về các hoạt động liên quan đến việc huy động vốn và sử dụng nguồn vốn để tài trợ cho việc đầu tư nhằm đạt được mục tiêu chiến lược của doanh nghiệp.

2.2. Mục tiêu HP cụ thể

Học xong học phần này, sinh viên sẽ đạt được:

2.2.1. Về kiến thức:

- Trình bày được ý nghĩa chi phí vốn của công ty;
- Giải thích được cơ cấu nguồn vốn tối ưu;
- Trình bày được ý nghĩa các loại đòn bẩy (đòn bẩy hoạt động, đòn bẩy tài chính...);
- Giải thích được tầm quan trọng của quản trị tiền mặt, hàng tồn kho, và tín dụng thương mại đối

với doanh nghiệp.

2.2.2. Về kỹ năng:

- Phân tích và dự báo tình hình tài chính doanh nghiệp;
- Đánh giá, đưa ra quyết định đầu, vay mượn trong ngắn hạn;
- Vận dụng được các loại đòn bẩy để phát huy hiệu quả cấu trúc tài chính công ty;
- Lựa chọn các phương án quản lý tài sản, nguồn vốn tối ưu;
- Thực hành được mô hình tối ưu tài sản ngắn hạn.

2.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Đưa ra ý kiến về tình hình huy động, sử dụng vốn tại công ty;

- Áp dụng các kiến thức trong học tập vào thực tiễn.

3. Chuẩn đầu ra của HP

Bảng 3.1. Chuẩn đầu ra (CĐR) của HP

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CĐR HP	Nội dung CĐR HP (CLO)
CLO1	Phân tích được lợi nhuận kì vọng và rủi ro trong tương lai của công ty;
CLO2	Tính được chi phí vốn của công ty;
CLO3	Đưa ra được quyết định đầu tư;
CLO4	Hiểu rõ vai trò của vốn lưu động;
CLO5	Giải thích được tác dụng của đòn bẩy hoạt động;
CLO6	Đo lường được tác động của đòn bẩy tài chính;
CLO7	Áp dụng kiến thức đã học vào thực tế.

4. Mối liên hệ giữa CĐR HP (CLO) với CĐR CTĐT (PLO)

Mức độ đóng góp của CLO vào PLO được xác định cụ thể:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

Chú thích: H - Cao, M - Vừa, L - Thấp - phụ thuộc vào mức hỗ trợ của CLO đối với PLO ở mức bắt đầu (L) hoặc mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế, ... (mức M) hay mức thuần thục (H)

Bảng 4.1. Mối liên hệ của CĐR HP (CLO) đến CĐR của CTĐT (PLO)

PLO	PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10	PLO 11
CLO 1		H		L							
CLO 2	M	H		L							
CLO 3	M	H					M				
CLO4		H									
CLO5		H									
CLO6		H		L							
CLO7	M	H	M	L	M	M		M	M	M	M
Tổng hợp học phần	M	H	M	L	M	M	M	M	M	M	M

5. Đánh giá HP

a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá của HP

Bảng 5.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV ở HP

Đánh giá	Trọng số	Hình thức đánh giá	Nội dung	Trọng số con	Phương pháp đánh giá	Lquan đến CĐR	HD PP đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
(1) Điểm quá trình		Chuyên cần	Tham gia đủ 100 % số buổi	20%		CLO 7	- Điểm danh - Đánh giá hoạt động trên lớp

	40%	Kiểm tra thường xuyên		30%	Kiểm tra miệng, làm bài trên lớp.	CLO 1-6	- Dựa trên bài làm
		Kiểm tra giữa kỳ	Tuần 8, các bài từ 1-3	50%	Chấm điểm bài thi	CLO 2 CLO 3	- Dựa trên bài làm
(2) Điểm cuối kỳ	60%	Thi cuối kỳ	(Bài ktra cuối kỳ: Thi tự luận).		Chấm điểm bài thi	CLO 1- CLO 6	Dựa trên bài làm

b. Chính sách đối với HP

- Bài thi kết thúc HP sẽ dùng để đánh giá mức độ kiến thức đối với HP như sau:
- + Điểm 4,0-5,4: SV đáp ứng yêu cầu đánh giá ở mức độ nhớ được các nội dung lý thuyết.
- + Điểm 5,5-6,9: SV thể hiện được khả năng sử dụng các nội dung lý thuyết khi đưa ra các kết luận trong bài thi.
- + Điểm 7,0-8,4: SV thể hiện được khả năng lập luận logic, mạch lạc, kết cấu hợp lý được khi đưa ra các kết luận trong bài thi.
- + Điểm 8,5-10: SV thể hiện được tuy duy sáng tạo, tư duy tổng hợp cao trong bài thi; vận dụng được các thông tin và lập luận xác đáng/thuyết phục cao khi đưa ra các kết luận.

6. Kế hoạch và nội dung giảng dạy HP

Bảng 6.1. Kế hoạch và nội dung giảng dạy của HP

Tuần/ Tiết	Nội dung	Số tiết (LT)	CDR của bài học	Lquan đến CDR	PP giảng dạy đạt CDR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (ở cột 3 bảng 5.1
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Bài 1: Rủi ro và tỷ suất lợi tức 1.1. Lợi suất kỳ vọng. 1.2. Rủi ro trong đầu tư.	3	1.1. Trình bày định nghĩa và xác định lợi nhuận và rủi ro. 1.2. Xác định lợi nhuận và rủi ro của một số tài sản cá biệt. 1.3. Biết cách xác định và phân loại thái độ với rủi ro.	CLO 1	-GV sử dụng tài liệu [1] và máy chiếu để hướng dẫn	- Đọc trước bài ở nhà	- Bài kiểm tra thường xuyên
2	Bài 1: Rủi ro và tỷ suất lợi tức 1.3. Danh mục đầu tư 1.4. Các dạng rủi ro. 1.5. Đa dạng hóa danh mục đầu tư.	3	2.1. Diễn giải cơ sở lý thuyết cũng như ý nghĩa của mô hình định giá tài sản vốn (CAPM). 2.2. Vận dụng mô hình CAPM vào thực tiễn quản lý tài chính và đầu tư ở Việt Nam.	CLO 1	GV sử dụng tài liệu [1] và máy chiếu để hướng dẫn	- Làm bài về nhà chương 13 tài liệu [1], chuẩn bị bài mới	- Bài kiểm tra thường xuyên
3	Bài 2: Chi phí sử dụng vốn 2.1. Chi phí sử dụng vốn cổ phần.	3	3. Xác định các thành phần trong chi phí vốn của công ty.	CLO 2	GV sử dụng tài liệu [1] và máy chiếu	- Làm bài về nhà chương 15 tài liệu [1],	- Bài kiểm tra thường xuyên

	2.2. Chi phí sử dụng nợ và cổ phần ưu đãi.				đề hướng dẫn	chuẩn bị bài mới	
4	Bài 2: Chi phí sử dụng vốn 2.3. Chi phí vốn bình quân gia quyền WACC. 2.3. Chi phí phát hành và WACC	3	4.1. Tính được WACC 4.2. Xác định được tác động của chi phí phát hành lên WACC	CLO 2	GV sử dụng tài liệu [1] và máy chiếu để hướng dẫn	- Làm bài về nhà chương 15 tài liệu [1], chuẩn bị bài mới	- Bài kiểm tra 1
5	Bài 3: Đòn bẩy hoạt động 3.1. Đo lường giá trị hiện tại thuần. 3.2. Điểm hòa vốn.	3	5.1. Diễn giải ý nghĩa của từng tỷ số tài chính. 5.2. Vận dụng các tỷ số tài chính vào phân tích tình hình tài chính của công ty	CLO 3,5	GV sử dụng tài liệu [1] và máy chiếu để hướng dẫn	-Làm bài về nhà chương 11 tài liệu [1] , chuẩn bị bài mới	- Bài kiểm tra thường xuyên
6	Bài 3: Đòn bẩy hoạt động 3.3. Đòn bẩy hoạt động.	3	6.1. Trình bày tác động của đòn bẩy hoạt động đến công ty.	CLO 3,5	GV sử dụng tài liệu [1] và máy chiếu để hướng dẫn	- Làm bài về nhà chương 11 tài liệu [1] , chuẩn bị bài mới.	- Bài kiểm tra giữa kì
7	Bài 4: Đòn bẩy tài chính và cấu trúc vốn 4.1. Cấu trúc vốn. 4.2. Tác động của đòn bẩy tài chính.	3	7.1 Trình bày tác động của cấu trúc vốn đến chi phí sử dụng vốn. 7.2. Phân tích tác động của đòn bẩy tài chính.	CLO 3,6	GV sử dụng tài liệu [1] và máy chiếu để hướng dẫn	- Làm bài về nhà chương 17 tài liệu [1] , chuẩn bị bài mới	- Bài kiểm tra giữa kì
8	Ôn tập bài 1,2,3 Kiểm tra giữa kì	3	8.1. Ôn tập các bài đã học. 8.2. Kiểm tra nội dung các bài trên	CLO 1-6	GV sử dụng tài liệu [1] và máy chiếu để hướng dẫn	- Làm bài kiểm tra	- Bài kiểm tra giữa kì
9	Bài 4: Đòn bẩy tài chính và cấu trúc vốn 4.3. Cấu trúc vốn và chi phí sử dụng vốn 4.4. M&M I & II. 4.5 EBIT và EPS	3	9.1. Đưa vào thực tế cách thức công ty chọn cấu trúc vốn để duy trì chi phí sử dụng vốn sao cho hợp lý. 9.2. Phân tích được ảnh hưởng của thuế tới giá trị của công ty	CLO 3,6	GV sử dụng tài liệu [1] và máy chiếu để hướng dẫn	- Làm bài về nhà chương 17 tài liệu [1] , chuẩn bị bài mới	- Bài kiểm tra thường xuyên

10	Bài 5: Quản lý tài chính trong ngắn hạn 5.1 Tiền mặt và vốn lưu động. 5.2 Ngân sách tiền mặt. 5.3 Vay mượn trong ngắn hạn.	3	10.1 Trình bày tầm quan trọng của tiền mặt trong kế hoạch tài chính ngắn hạn. 10.2 Phân biệt các hình thức vay trong ngắn hạn.	CLO 4	GV sử dụng tài liệu [1] và máy chiếu để hướng dẫn	- Làm bài chương 20 tài liệu [1]	- Bài kiểm tra thường xuyên
11	Bài 5: Quản lý tài chính trong ngắn hạn 5.4. Quản trị tiền mặt	3	11.1. Trình bày động cơ, chi phí việc giữ tiền mặt. 11.2. Phân tích và ra quyết định đầu tư trong ngắn hạn 11.3. Phân biệt mô hình BAT và Miller	CLO 4,7	GV sử dụng tài liệu [1] và máy chiếu để hướng dẫn	- Làm bài về nhà chương 20 tài liệu [1], chuẩn bị bài mới	- Bài kiểm tra thường xuyên
12	Bài 5: Quản lý tài chính trong ngắn hạn 5.5. Quản trị hàng tồn kho	3	12.1. Trình bày các mô hình quản lý hàng tồn kho. 12.2. Phân tích và ra quyết định trữ hàng tồn kho tối ưu. 12.2. Kiểm tra đánh giá sinh viên	CLO 4,7	GV sử dụng tài liệu [1] và máy chiếu để hướng dẫn	- làm bài kiểm tra	- Bài kiểm tra thường xuyên
13	Bài 5: Quản lý tài chính trong ngắn hạn 5.3. Quản trị tín dụng thương mại	3	13.1. Trình bày lãi suất áp dụng trong tín dụng thương mại. 13.2. Phân tích và ra quyết định áp dụng chính sách tín dụng thương mại hợp lý..	CLO 4	GV sử dụng tài liệu [1] và máy chiếu để hướng dẫn	- Làm bài về nhà chương 21 tài liệu [1], chuẩn bị bài mới	- Bài kiểm tra cuối kì
14	Bài 5: Quản lý tài chính trong ngắn hạn 5.4. Bài tập tổng hợp	3	14.1. Vận dụng quyết định về quản trị vốn lưu động trong các bài tập tình huống.	CLO 4,7	GV sử dụng tài liệu [1] và máy chiếu để hướng dẫn	- Làm bài về nhà chương 21 tài liệu [1], chuẩn bị bài mới	- Bài kiểm tra cuối kì
15	Ôn tập	3	15.1. Hệ thống lại kiến thức từ đầu kì tới cuối kì. 15.2. Trả lời thắc mắc của sinh viên.	CLO 1-7	GV sử dụng tài liệu [1] và máy chiếu để hướng dẫn	- Xem lại tất cả các bài tập đã giải.	- Bài kiểm tra cuối kì

7. Học liệu:

Bảng 7.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
Giáo trình chính				
1	Ross, Westerfield, Jaffe	2011	Corporate Finance	McGraw-Hill Education
Sách, giáo trình tham khảo				
2	Nguyễn Minh Kiều	2015	Tài Chính Doanh Nghiệp Căn Bản	NXB Thống Kê
3	Robert Parrino, David KidWell	2012	Fundamentals of Corporate Finance	John Wiley

Bảng 7.2. Danh mục địa chỉ web hữu ích cho HP

TT	Nội dung tham khảo	Link trang web	Ngày cập nhật
1			
2			

8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy:

Bảng 8.1. Cơ sở vật chất giảng dạy của HP

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN, TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1	Cơ sở D	Máy chiếu	01	<i>Toàn học phần</i>
2	Cơ sở D	Bảng , viết bảng	01	
3	Cơ sở D	Laptop	01	

TP.HCM, ngày tháng năm 2019

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Người biên soạn

TS. Nguyễn Thị Xuân Lan

ThS. Nguyễn Thị Ngọc Vân

